TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2019/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Như Vũ;

Ông Đào Đức Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh N1, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2019 tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2019/TLST-HS, ngày 12/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2019/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn N, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn N, sinh năm 1969 và bà Dương Thị L, sinh năm 1973; Có vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 29/12/2018 được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

2. Hoàng Văn N1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn C, sinh năm 1963 và bà Dương Thị S, sinh năm 1968; Có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 và có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 29/12/2018 được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Cốc 4, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20/12/2018, tại khu vực đ- ờng Trần Lựu thuộc ph- ờng Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Hoàng Văn Nghĩa, sinh năm 1994; HKTT: Thôn Vân Cốc 4, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và Hoàng Văn N1, sinh năm 1988, HKTT: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang có hành vi mua bán trái phép pháo hoa nổ cho một thanh niên không quen biết. Vật chứng thu giữ gồm:

01 thùng cat tông bên trong có 18 hộp dạng hình lập ph- ơng có kích th- ớc (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp đều đ- ợc bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều đ- ợc quấn ngoài bằng giấy bìa cat tong, mỗi ống đều có đ- ờng kính 2,4cm.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Ngọc: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng, BKS 98A — 167.37 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng. Thu giữ của Nghĩa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng.

Ngày 20/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã tr- ng cầu giám định vật chứng thu giữ nghi là pháo nổ nói trên.

Tại Bản kết luận giám định số 99/KLGĐ - PC54 ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

18 (m- ời tám) hộp dạng hình lập ph- ơng có kích th- ớc (14,5x14,5x15) cm, bên ngoài mỗi hộp đều đ- ợc bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều đ- ợc quấn ngoài bằng giấy bìa cat tong, mỗi ống đều có đ- ờng kính 2,4cm là pháo; có đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi bị kích thích (hoặt đốt) có gây tiếng nổ); tổng khối l- ợng 18 hộp là 25,260kg.

Với nội dung trên, Cáo trạng số: 70/QĐ-VKS-TPBN ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Hoàng Văn N và bị cáo Hoàng Văn N1 về tội "Buôn bán hàng cấm" theo Điểm c, Khoản 1, Điều 190 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà bị cáo đã khai nhận: Khoảng cuối tháng 11/2018, N quen biết với một thanh niên (N chỉ biết quê ở Lục Nam, Bắc Giang) đang lao động tại Trung Quốc. Qua nói chuyện, N biết thanh niên này có pháo để bán. Khoảng tháng 12/2018, N có đặt mua của thanh niên này 01 thùng pháo hoa gồm 18 hộp pháo, mỗi hộp pháo có 36 quả với giá 6.400.000 đồng. Sau đó, thanh niên này gửi pháo qua xe khách cho N, N gửi tiền qua xe khách để trả cho thanh niên này. Sau khi mua được pháo N mang về nhà cất giấu. Ngày 16/12/2018, qua mạng xã hội Facebook N có biết một thanh niên có nhu cầu muốn mua pháo. N có nói với thanh niên này là N có 01 thùng pháo hoa bán với giá 7.200.000 đồng. Người thanh niên này đồng ý mua và hẹn N gặp nhau tại khu vực đường Trần Lựu thuộc phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh để mua bán pháo. Sau khi thỏa thuận xong, N gọi điện cho N1 là lái xe taxi đến đón N. Khoảng 18h ngày 20/12/2018, N1 đi xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu vàng, BKS 98A – 167.37 đến nhà

N. Khi đến nơi, N có bê 01 thùng pháo từ nhà ra cốp xe, N1 hỏi N là thùng gì thì N bảo là pháo nhưng N1 vẫn đồng ý chở pháo cho N đi bán. Trên đường đi N1 hỏi N chở đi đâu thì N bảo chở xuống khu vực đường Trần Lựu thuộc phường Thị Cầu. Khi đến nơi, N gọi điện cho thanh niên mua pháo và bảo N1 điều khiển xe ô tô đỗ sát vào cổng Bệnh viện Quân y 110. Một lúc sau thì có một người thanh niên đi trên 01 taxi đến, N bảo N1 mở cốp xe để N bê thùng pháo từ cốp xe ô tô ra ngoài cho thanh niên này xem. Khi N cùng người thanh niên kia đang mua bán pháo thì bị tổ công tác Công an thành phố Bắc Ninh cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên, còn đối tượng mua pháo bỏ chạy.

Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiêu Toyota Vios, màu vàng, BKS 98A – 167.37, Cơ quan điều tra đã làm rõ là xe ô tô trên là tài sản chung của N1 và vợ là chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1989, HKTT: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang nên ngày 30/1/2019 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô trên cho vợ chồng N1 là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" và đề nghị:

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng Điểm C, Khoản 1, Điều 190; Điểm s, Khoản 1, 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Văn N từ: 18 - 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 – 48 tháng; Xử phạt Hoàng Văn N1 từ: 15 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng.

- Áp dụng Khoản 4, Điều 190 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000 đồng – 25.000.000 đồng (Xác nhận các bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng).

- Vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 18 (m- ời tám) hộp dạng hình lập ph- ơng có kích th- ớc (14,5x14,5x15) cm, bên ngoài mỗi hộp đều đ- ợc bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều đ- ợc quấn ngoài bằng giấy bìa cat tong, mỗi ống đều có đ- ờng kính 2,4cm

+ Tịch thu xung quỹ Nhà n- ớc: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng thu giữ của Nghĩa.

+ Trả lại bị cáo N1: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 11/2018, Hoàng Văn Nghĩa mua của một ng- ời thanh niên không quen biết 18 hộp pháo hoa nổ có kích th- ớc (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài mỗi hộp đều đ- ợc bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều đ- ợc quấn ngoài bằng giấy bìa cat tông với giá 6.400.000 đồng. Đến tháng 12/2018, qua mạng xã hội Facebook Nghĩa có biết một thanh niên có nhu cầu mua pháo. Nghĩa và thanh niên trên thống nhất giá bán 18 hộp pháo hoa nổ với giá 7.200.000 đồng. Ngày 20/12/2018, Nghĩa điện thoại cho Hoàng Văn Ngọc bảo Ngọc đến nhà Nghĩa chở pháo đi bán, Ngọc biết Nghĩa mang pháo đi bán nh- ng vẫn đồng ý chở Nghĩa đi bán pháo. Đến khoảng hơn 19h ngày 20/12/2018, Nghĩa mang 18 hộp pháo nổ đến khu vực đ- ờng Trần Lựu thuộc ph- ờng Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh bán cho một thanh niên không quen biết nhằm mục đích lấy tiền ăn tiêu thì bị tổ công tác đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng khối l- ợng 18 hộp pháo là 25,260kg. Với hành vi phạm tội như trên các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về tội "Buôn bán hàng cấm" theo Điểm c, Khoản 1, Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi "Buôn bán hàng cấm" của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà n- ớc trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa bị cấm, không cho phép kinh doanh, l- u thông trên thị tr- ờng cụ thể là pháo nổ và pháo hoa nổ, vi phạm Chỉ thị của Thủ t- ớng chính phủ về việc cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt các loại pháo, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây ra sự hoang mang, lo lắng trong d- luận quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải xử lý các bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Nghĩa là ng- ời có vai trò chính thể hiện là ng- ời trực tiếp bỏ tiền mua pháo về mục đích bán lại kiếm lợi nhuận, trực tiếp lên mạng Facebook tìm ng- ời mua pháo, trực tiếp mang pháo đi bán. Bị cáo Ngọc biết bị cáo Nghĩa mua pháo về bán lại nh- ng vẫn đồng ý dùng xe ô tô của mình chở Nghĩa mang pháo đi bán nên có vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án. Vì vậy bị cáo Nghĩa phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo Ngọc.

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo sinh ra trong một gia đình nhân dân lao động, có nhân thân tốt, ch- a tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cả 2 bị cáo sau khi hoàn thành N vụ quân sự đi bộ đội về địa phương chấp hành tốt mọi chủ chương, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Gia đình các bị cáo đều có ông, bà được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; Trong thời gian chuẩn bị xét xử đã tự nguyện nộp một khoản tiền tại Chi cục thi hành án để chờ xử lý là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo thấy đ- ợc chính sách khoan hồng và nhân đạo của Đảng và Nhà n- ớc.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại điện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là có căn cứ, xét thấy:

Về hình phạt chính: Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp một khoản tiền tại Chi cục thi hành án dân sự để chờ xử lý thể hiện các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có thái độ mong muốn sửa chữa sai lầm của mình. Các bị cáo đều có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (trong đó có 1 tình tiết giảm nhẹ ở Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự) nên có đủ điều kiện đ- ợc h- ởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo cải tạo tại địa ph- ơng d- ới sự giám sát của gia đình và chính quyền cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo buôn bán hàng cấm để kiếm lời bất chính, các bị cáo đều có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

18 (m- ời tám) hộp dạng hình lập ph- ơng có kích th- ớc (14,5x14,5x15) cm, bên ngoài mỗi hộp đều đ- ợc bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều đ- ợc quấn ngoài bằng giấy bìa cat tong, mỗi ống đều có đ- ờng kính 2,4cm là vật cấm l- u hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng thu giữ của Ngọc không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nh- ng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng thu giữ của Nghĩa là công cụ, ph- ơng tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ Nhà n- ớc.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiêu Toyota Vios, màu vàng, BKS 98A – 167.37 Cơ quan điều tra đã làm rõ là xe ô tô trên là tài sản chung của N1 và vợ là chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1989, HKTT: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang nên ngày 30/1/2019 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô trên cho vợ chồng N1 là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này có người thanh niên đã bán pháo cho N1 và người thanh niên mua pháo của N1, N1 không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N và bị cáo Hoàng Văn N1 phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng Điểm C, Khoản 1, Khoản 4, Điều 190; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt Hoàng Văn N 24 (hai tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng.

Xử phạt Hoàng Văn N1 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. (Xác nhận các bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2014/0002060 ngày 16/5/2019 và biên lai thu tiền số AA/2014/0002067 ngày 23/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 18 (m- ời tám) hộp dạng hình lập ph- ơng có kích th- ớc (14,5x14,5x15) cm, bên ngoài mỗi hộp đều đ- ợc bọc ngoài bằng giấy màu vàng và đỏ, bên trong mỗi hộp đều có 36 ống trụ tròn đều đ- ợc quấn ngoài bằng giấy bìa cat tong, mỗi ống đều có đ- ờng kính 2,4cm

Tịch thu xung quỹ Nhà n- ớc: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng thu giữ của Nghĩa.

Trả lại bị cáo N1: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.